

Số: 33/2022/QĐST-DS

CK, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST-DS, ngày 11 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Tôn Thị Ngh, sinh năm 1947

Địa chỉ: Ấp VĐ, xã NT, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Võ Thị O, sinh năm 1969

Địa chỉ: Ấp VĐ, xã NT, huyện CK, tỉnh Trà Vinh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Tôn Thị Ngh và bà Võ Thị O thống nhất thỏa thuận bà Võ Thị O đồng ý trả cho bà Tôn Thị Ngh số tiền nợ hụi là 20.500.000 đồng, đối với dây hụi mở vào tháng 5 năm 2014, dây hụi loại hụi 1.000.000 đồng/phần, bà Nghía tham gia 01 phần, hụi do bà Võ Thị O làm đầu thảo, hụi có 34 phần, hụi một tháng khai một lần, hụi đã kết thúc. Bà Tôn Thị Ngh không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bà Võ Thị O tự nguyện chịu nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 512.500 đồng.

Bà Tôn Thị Ngh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện CK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Diêu Hoàng Tiếp**